TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2020/HS-ST
Ngày: 28- 9 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Thân Văn Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thân văn Nhàn

2. Bà Nguyễn Thị Lại

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu T- Thư ký Toà án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Phạm Thu Hà- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2020/HSST ngày 20/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2020/QĐXXST- HS, ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Giàng Seo T, sinh ngày 19/9/2002; nơi cư trú: thôn D, xã N, huyện S, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 07/12; con ông Giàng Seo C và bà Hảng Thị C; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên toà).

2. Ly Seo Q, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn S, xã C, huyện S, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Ly Seo L và bà Vàng Thị D; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên toà).

** Bị hại:* Anh Lý Sinh Q, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn P, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Cạn

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lương Văn P, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố M3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang

** Người làm chứng:*

1. Anh Lý Văn N, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Cạn

2. Bà Thân Thị Liệu, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố M3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, do không ngủ được nên Giàng Seo T nảy sinh ý định đi loanh quanh trong khu nhà trọ tìm xem có người nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. T dậy mở cửa phòng trọ, một mình đi bộ lên tầng 3 của dãy nhà trọ rồi đi dọc hành lang của tầng 3. Khi đi đến khu vực trước cửa phòng số 9, T nhìn thấy cửa phòng số 9 không đóng, bên trong phòng có 02 người là anh Lý Sinh Q và anh Lý Văn N đang nằm ngủ trên giường, trên đầu giường (sát người anh Quân) có 01 chiếc điện thoại di động. Quan sát thấy anh Quân và anh Nhất đang ngủ say, chiếc điện thoại vẫn đang bật nhạc và đang cắm vào dây điện sạc pin, T đi vào trong phòng số 9 và đi đến gần chỗ để chiếc điện thoại, tay trái T cầm điện thoại lên, tay phải T rút dây sạc ra khỏi điện thoại và tắt nhạc. Sau đó, T đút chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vào bên trong túi bên phải quần đang mặc rồi đi về phòng trọ của mình.

Khi về phòng, T tháo chiếc ốp lưng và mở nắp sau điện thoại của anh Quân ra thì thấy bên trong có 02 chiếc sim, T tháo 02 chiếc sim này ra khỏi điện thoại. Sau đó, T cầm chiếc ốp lưng điện thoại đi ra hàng lang của khu nhà trọ, ném chiếc ốp này xuống ruộng rau muống cạnh nhà trọ; 02 chiếc sim, T mang vào bên trong nhà vệ sinh vứt vào đường ống thoát nước. T tắt nguồn chiếc điện thoại vừa trộm cắp được của anh Quân và cất giấu vào bên trong chiếc ba lô của T treo trên tường.

Sáng ngày 15/5/2020, T đi làm, còn một mình Ly Seo Q ở trong phòng trọ. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Q quét dọn phòng làm chiếc ba lô của T treo trên tường rơi xuống gường. Khi nhặt chiếc ba lô của T lên thấy nặng nên Q đã mở ba lô ra kiểm tra thì phát hiện bên trong ba lô có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh- đen. Q kiểm tra thấy chiếc điện thoại vẫn sử dụng được nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này của T. Q cầm chiếc điện thoại này đút vào bên trong túi phía trước quần Q đang mặc rồi treo ba lô của T lên vị trí cũ. Ngay sau đó, Q mang chiếc điện thoại vừa trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại di động Phú Mobile của anh Lương Văn P bán được 700.000 đồng.

Ngày 23/5/2020, anh Lương Văn P đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc điện thoại OPPO F11 mà anh Mua của Ly Seo Q.

Tại Kết luận định giá tài sản số 47/HĐĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V đã kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh- đen có giá trị 3.100.000 đồng; 01 chiếc ốp lưng điện thoại có giá trị 70.000 đồng; 02 phôi sim điện thoại có giá trị 50.000 đồng. Tổng tài sản có giá trị 3.220.00 đồng.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 19/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố các bị cáo Giàng Seo T và Ly Seo Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo, đưa ra các chứng cứ buộc tội, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố Giàng Seo T và Ly Seo Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng Seo T 6- 8 tháng tù. Cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ly Seo Q 7- 9 tháng tù. Cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Án phí: áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326 miễn án phí cho các bị cáo

Ngoài ra còn đề nghị tuyên về quyền kháng cáo theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định:

Về chủ thể: Các bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Mặt khách thể: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ.

Mặt khách quan: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, tại phòng số 9 tầng 3 nhà trọ của gia đình bà Thân Thị Liệu, Giàng Seo T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Lý Sinh Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh- đen có giá trị 3.100.000 đồng, bên trong điện thoại có gắn 02 sim điện thoại có giá trị 50.000 đồng và 01 ốp lưng điện thoại có giá trị 70.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.220.000 đồng.

Khoảng 14 giờ cùng ngày 15/5/2020, Ly Seo Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại mà T lấy của anh Quân trị giá 3.100.000đ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Giàng Seo T và Lý Seo Q đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố các bị cáo.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo. sau khi phạm tội đã ra đầu thú; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cần áp dụng điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt: Khi phạm tội bị cáo T chưa đủ 18 tuổi, bị cáo có nhân thân tốt phạm tội ít nghiêm trọng nên cần áp dụng Điều 100 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, làm việc theo thời vụ nên không áp dụng khấu trừ thu nhập.

Bị cáo Q có nhân thân tốt, có công việc nơi cư trú ổn định nên áp dụng Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không xem xét.

[6] Vấn đề khác: Khi mua chiếc điện thoại di động của Ly Seo Q, anh Lương Văn P không biết chiếc điện thoại đó là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý anh Phú là phù hợp.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Miễn án phí cho các bị cáo; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 98; Điều 100 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng Seo T 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện S, tỉnh Lào Cai nhận được Quyết định thi hành án và người phải chấp hành án.

Giao bị cáo cho UBND xã N giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ly Seo Q 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã S giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cả 02 bị cáo

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V ;
- CA huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thân Văn Hiếu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc vân Nguyễn Thị Lại Thân Văn Hiếu